

Số: /SGDDĐT-GDMT
V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ
giáo dục tiểu học năm học 2023-2024

Điện Biên, ngày tháng 8 năm 2023

Kính gửi:

- Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Hỗ trợ phát triển Giáo dục Hòa nhập tỉnh.

Căn cứ Công văn số 3819/BGDĐT-GDTH ngày 31/7/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024;

Căn cứ Quyết định số 1225/QĐ-UBND ngày 04/8/2023 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với Giáo dục mầm non, Giáo dục phổ thông và Giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2023-2024 cụ thể như sau:

A. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Chủ động, tích cực, kịp thời trong công tác tham mưu và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2023-2024 bảo đảm an toàn trường học; thực hiện hiệu quả phân cấp quản lý gắn với trách nhiệm giải trình trong tổ chức thực hiện kế hoạch năm học theo quy định của UBND tỉnh và phù hợp với thực tiễn của địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình GDPT 2018) đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 và Chương trình GDPT cấp tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (Chương trình GDPT 2006) đối với lớp 5.

3. Tiếp tục nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên (quan tâm đặc biệt đối với giáo viên dạy môn Tin học và Tiếng Anh), đảm bảo chất lượng dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) cấp tiểu học.

4. Tiếp tục tổ chức rà soát, dự báo quy mô phát triển hệ thống trường, lớp đáp ứng nhu cầu người học; tăng cường đầu tư xây dựng cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày khi triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường, lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định của Điều lệ Trường Tiểu học; duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp

tiểu học; coi trọng công tác kiểm tra theo thẩm quyền; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh.

B. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông

1. Thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn trường học

Duy trì vệ sinh môi trường trong trường học và các phương án bảo đảm sức khỏe cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; chủ động các phương án để tổ chức dạy học theo các hình thức linh hoạt, phù hợp với tâm sinh lý học sinh, đề phòng các trường hợp xảy ra thiên tai, dịch bệnh tại nhà trường, địa phương.

Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả của các nhiệm vụ về giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; công tác bảo đảm môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

2. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục

a) Xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường để chủ động, linh hoạt thực hiện và hoàn thành nhiệm vụ năm học

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục có học sinh tiểu học tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch dạy học các môn học và hoạt động giáo dục, kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn tại Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ GD&ĐT; lựa chọn nội dung giáo dục cốt lõi, cần thiết phù hợp với khung thời gian năm học; bảo đảm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học linh hoạt, chủ động, hiệu quả phù hợp với hoàn cảnh, điều kiện của mỗi trường đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học.

Các cơ sở giáo dục có học sinh tiểu học tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục bắt buộc, tự chọn bố trí thời gian thực hiện chương trình khoa học, không gây áp lực đối với học sinh; linh hoạt trong quá trình thực hiện dạy học các môn học, hoạt động giáo dục, đảm bảo cuối năm học, học sinh đạt được yêu cầu cần đạt của chương trình. Trong điều kiện cho phép, các trường tạo môi trường cho học sinh trải nghiệm, vận dụng các kiến thức trên lớp, phát huy năng lực được học trong chương trình vào hoạt động giáo dục và thực tiễn. Chỉ đạo tổ chuyên môn, đội ngũ giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục đảm bảo mỗi giáo viên nắm vững mạch nội dung, yêu cầu cần đạt của chương trình môn học (hoạt động giáo dục); tổ chức hướng dẫn học sinh tiếp thu nội dung bài học, chủ đề học tập trong sách giáo khoa phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất nhà trường và năng lực học sinh các lớp.

Hiệu trưởng các trường có học sinh tiểu học chỉ đạo và phê duyệt: kế hoạch dạy học tuần, kế hoạch các môn học và hoạt động giáo dục, kế hoạch giáo dục học sinh khuyết tật học hòa nhập, kế hoạch hoạt động giáo dục (khối 5); nội dung dạy học tích hợp (tài liệu giáo dục an toàn giao thông, giáo dục địa phương, quốc phòng an ninh, khởi nghiệp, phòng cháy chữa cháy,...), ôn tập kiểm tra bổ sung kiến thức, dạy học theo chủ đề, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động tư vấn tâm lý học sinh, giáo dục truyền thống nhà trường,... trước khi giáo viên triển khai thực hiện.

b) Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục và kế hoạch thời gian năm học 2023-2024

+ Huy động học sinh đi học cấp tiểu học

Thực hiện các giải pháp huy động 75.811 học sinh đi học tiểu học trong đó số trẻ từ 6 đến 10 tuổi đi học đạt 99,9%; số trẻ 6 tuổi đi học lớp 1 đạt 99,9%; tỷ lệ học sinh/lớp đạt 26,06 h/s (*Quyết định số 2258/QĐ-UBND ngày 12/12/2022 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu Kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh năm 2023, tỉnh Điện Biên*).

Đảm bảo 100% số trường tiểu học thực hiện dạy học 2 buổi/ngày; huy động 100% học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 học 9 buổi/tuần.

+ Thực hiện kế hoạch dạy học

Đối với các lớp dạy học 9 buổi/tuần kế hoạch dạy học thực hiện theo quy định tại (*biểu số: 01-HKI và biểu số: 02-HKII kèm theo*).

+ Thực hiện kế hoạch thời gian năm học 2023-2024

Học kì I (có 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác): Bắt đầu từ ngày 06/9/2023; kết thúc học kỳ I ngày 12/01/2024.

Học kì II (có 17 tuần thực học; còn lại dành cho các hoạt động khác): Bắt đầu từ ngày 15/01/2024 hoàn thành kế hoạch giáo dục học kỳ II ngày 24/5/2024.

Ngày kết thúc năm học: Ngày 31/5/2024.

Trong trường hợp xảy ra bất thường như: rét đậm, lũ lụt, thiên tai, dịch bệnh..., các phòng GD&ĐT báo cáo về Sở bằng văn bản đề Sở xem xét cho học sinh nghỉ học. Thời gian nghỉ học của học sinh sẽ được bố trí dạy bổ sung vào các buổi chiều trong các tuần tiếp theo.

c) Thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông cấp tiểu học

+ Thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học

Thực hiện Chương trình GDPT đối với lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GD&ĐT; đối với các lớp 5 thực hiện Chương trình GDPT ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học xây dựng kế hoạch thực hiện nội dung giáo dục địa phương tích hợp, lồng ghép trong kế hoạch giáo dục nhà trường theo hướng dẫn tại Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT với hình thức linh hoạt, phù hợp với hoàn cảnh cụ thể của nhà trường, địa phương đảm bảo mục tiêu và chất lượng giáo dục.

+ Sách giáo khoa, sách hướng dẫn học các môn học

Số lượng sách quy định tối thiểu đối với mỗi học sinh khối lớp (1,2,3,4,5), sách hướng dẫn học theo mô hình trường học mới Việt Nam (*có danh mục Sách giáo khoa quy định tại Biểu số: 03 và Biểu số: 04 kèm theo*).

Sách giáo khoa lớp 1 thực hiện như năm học 2020-2021, lớp 2 sử dụng sách giáo khoa được phê duyệt tại Quyết định số 534/QĐ-UBND ngày 13/4/2021 của UBND tỉnh, lớp 3 sử dụng sách giáo khoa được phê duyệt tại Quyết định số 725/QĐ-UBND ngày 28/4/2022 của UBND tỉnh, lớp 4 sử dụng sách giáo khoa

được phê duyệt tại Quyết định số 699/QĐ-UBND ngày 24/4/2023 của UBND tỉnh, lớp 5 sử dụng sách giáo khoa hiện hành và sách hướng dẫn của Mô hình trường học mới Việt Nam của Bộ GD&ĐT.

Xuất bản phẩm tham khảo và vở (tập viết, luyện viết) sử dụng trong quá trình dạy và học tại các cơ sở giáo dục tiểu học thực hiện theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT.

3. Tổ chức dạy học ngoại ngữ, tin học

Các trường tiểu học và trung học cơ sở có lớp tiểu học đảm bảo các điều kiện để tổ chức cho 100% học sinh lớp 3, lớp 4 học Tiếng Anh, Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 của Bộ GD&ĐT. Tiếp tục thực hiện Chương trình Tiếng Anh hệ 10 năm (Đề án ngoại ngữ 2020) đối với lớp 5 theo Quyết định số 3321/QĐ-BGDĐT ngày 12/8/2010 của Bộ GD&ĐT. Tổ chức dạy học môn Tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo quy định tại Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04/3/2020 của Bộ GD&ĐT. Khi thực hiện dạy tiếng Anh tự chọn cho học sinh lớp 1, lớp 2 các cơ sở giáo dục phải đảm bảo sự tự nguyện của học sinh và sự đồng thuận của cha mẹ học sinh. Tiếp tục tăng cường tổ chức cho giáo viên, học sinh học tiếng Anh qua truyền hình, trực tuyến và các phương tiện truyền thông phù hợp khác; đẩy mạnh thực hành tiếng Anh qua các hoạt động giao tiếp, đọc truyện, trải nghiệm, các sân chơi, giao lưu tiếng Anh.

Thực hiện Chương trình Tin học tự chọn (2 tiết/tuần) ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/05/2006 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 3359/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ GD&ĐT về hướng dẫn dạy học môn Tin học đối với học sinh lớp 5. Tiếp tục thực hiện các giải pháp nhằm tăng số lượng trường, lớp, học sinh lớp 5 được học môn Tin học theo Chương trình tự chọn; khi thực hiện cần có những giải pháp tiếp cận với Chương trình GDPT mới, để tạo tâm thế sẵn sàng cho học sinh tiểu học khi học lên lớp 6 Chương trình GDPT 2018.

4. Thực hiện dạy tiếng dân tộc Thái, dân tộc Mông

Thực hiện Chương trình tiếng Mông, tiếng Thái tự chọn (2 tiết/tuần) ban hành kèm theo Thông tư số 34/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với học sinh lớp (1,2,3,4,5).

5. Tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương

Nội dung giáo dục địa phương lớp 1,2,3,4 tỉnh Điện Biên được dạy học tích hợp trong các môn học và môn hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn số 99/SGDDT-GDTH ngày 19/01/2021 của Sở GD&ĐT.

Chủ đề thiên nhiên và con người địa phương trong Tài liệu giáo dục địa phương lớp 4 tỉnh Điện Biên được thực hiện với thời lượng 4 tiết trước khi tổ chức dạy học các nội dung khác của mạch nội dung "Địa phương và các vùng miền của Việt Nam" trong Chương trình GDPT 2018 đối với môn Lịch sử và Địa lý lớp 4.

6. Triển khai giáo dục STEM

Triển khai giáo dục STEM từ năm học 2023-2024 theo hướng dẫn tại Công văn số 652/SGDDT-GDMT ngày 22/3/2023 của Sở GD&ĐT về Hướng dẫn thực hiện giáo dục STEM cấp Tiểu học.

Tăng cường tham mưu UBND cấp huyện quan tâm bố trí nguồn kinh phí,

trang bị cơ sở vật chất để bảo đảm thực hiện hiệu quả giáo dục STEM trong các cơ sở giáo dục tiểu học trên địa bàn phù hợp với điều kiện của địa phương.

Phòng GD&ĐT tổ chức tập huấn giáo viên, hướng dẫn giáo viên sử dụng nguồn học liệu tại địa chỉ website <http://stemtieuhoc.edu.vn> và tổ chức lựa chọn tài liệu, các nguồn học liệu khác theo quy định tại Thông tư số 21/2014/TT-BGDĐT ngày 07/7/2014 của Bộ GD&ĐT.

7. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và bán trú

a) Dạy học 2 buổi/ngày

Bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ GD&ĐT. Duy trì 100% số trường tiểu học tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với kế hoạch dạy học các môn học bắt buộc tối đa 32 tiết/tuần. Học sinh học 2 buổi/ngày được tăng cường kiến thức kỹ năng thông qua các môn học, giáo dục kỹ năng sống thông qua hoạt động các câu lạc bộ, phát triển năng lực thông qua hoạt động giáo dục và hoạt động trải nghiệm.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục có học sinh tiểu học triển khai Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 của Bộ GD&ĐT về việc phê duyệt Hướng dẫn công tác tổ chức bữa ăn học đường kết hợp tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ em, học sinh trong các cơ sở giáo dục mầm non và tiểu học; tổ chức bữa ăn học đường kết hợp với tăng cường hoạt động thể lực cho trẻ theo Tài liệu hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định số 2195/QĐ-BGDĐT ngày 10/8/2022 của Bộ GD&ĐT.

Chỉ đạo, kiểm tra việc tuyên truyền vận động cha (mẹ) học sinh tự nguyện ủng hộ chủ trương và đóng góp kinh phí để các đơn vị tổ chức cho học sinh ăn trưa theo thực đơn cân bằng dinh dưỡng và thực hiện thu, chi tài chính theo quy định hiện hành.

b) Nâng cao chất lượng giáo dục học sinh các trường PTDT bán trú

Tùng bước đầu tư hệ thống cơ sở vật chất và kiện toàn đội ngũ cán bộ quản lý theo quy định tại Thông tư số 03/2023/TT-BGDĐT ngày 06/02/2023 của Bộ GD&ĐT về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường phổ thông dân tộc bán trú.

Tổ chức quản lý học sinh bán trú theo quy định tại Thông tư số 27/2011/TT-BGDĐT ngày 27/6/2011 của Bộ GD&ĐT về Quy chế công tác học sinh, sinh viên nội trú tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

8. Nâng cao hiệu quả phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và phương pháp, hình thức đánh giá

a) Thực hiện linh hoạt phương pháp và hình thức tổ chức dạy học

Thực hiện linh hoạt phương pháp, hình thức tổ chức dạy học theo hướng phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh; vận dụng những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đặc biệt là đổi mới tổ chức dạy học, hoạt động giáo dục trên lớp; tăng cường tổ chức thực hành, trải nghiệm, tích hợp nội dung giáo dục địa phương, vận dụng kiến thức đã học vào thực tế cuộc sống.

Tiếp tục áp dụng một cách phù hợp mô hình trường học mới Việt Nam; triển khai dạy học theo phương pháp Bàn tay nặn bột; dạy học Mĩ thuật theo phương pháp

mới, phương pháp Sơ đồ tư duy, trò chơi học tập, đóng vai, trải nghiệm môn học...; đổi mới phương pháp dạy học và đánh giá môn Tiếng Việt ở tiểu học; dạy học tích hợp các nội dung giáo dục môi trường, biến đổi khí hậu, quốc phòng an ninh,... Thực hiện các giải pháp nâng cao hiệu quả hoạt động sinh hoạt chuyên môn, chú trọng đổi mới nội dung, hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

b) Nâng cao hiệu quả các phương pháp và hình thức đánh giá

Đối với học sinh lớp 5 Chương trình GDPT 2006, tiếp tục được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 của Bộ GD&ĐT. Đối với học sinh lớp 1, lớp 2, lớp 3, lớp 4 Chương trình GDPT 2018, được đánh giá theo quy định tại Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng phần mềm quản lý kết quả giáo dục và học tập của học sinh để giảm áp lực về hồ sơ, sổ sách, dành nhiều thời gian cho giáo viên quan tâm đến học sinh và đổi mới phương pháp dạy học.

Tiếp tục tổ chức tập huấn, hướng dẫn giáo viên về hình thức tổ chức, phương pháp đánh giá thường xuyên, biên soạn xây dựng ma trận đề kiểm tra định kỳ cho các môn học theo chương trình GDPT 2018; tổ chức thực hiện bài kiểm tra định kỳ đối với môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT và Quyết định số 2904/QĐ-BGDĐT ngày 07/10/2022 của Bộ GD&ĐT. Đối với môn Tin học và Công nghệ thực hiện dạy học và kiểm tra đánh giá như hai môn học độc lập theo Chương trình GDPT môn Tin học và Chương trình GDPT môn Công nghệ. Điều chỉnh mẫu học bạ và Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 17/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT cho phù hợp với việc ghi nhận kết quả đánh giá hai môn học này.

Thực hiện nghiêm túc bàn giao kết quả giáo dục cuối năm học phù hợp với từng nhóm đối tượng, kiên quyết không để học sinh ngòai nhằm lớp; thực hiện khen thưởng học sinh thực chất, đúng quy định, tránh tùy tiện, máy móc. Ngoài các hình thức khen thưởng như: giấy khen học sinh xuất sắc; Học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt nội dung học tập và rèn luyện; giấy khen cho những học sinh có thành tích đột xuất hoặc khen trong các cuộc thi giao lưu. Hiệu trưởng và giáo viên có thể gửi "Thư khen" cho những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt. Hình thức khen: viết thư khen ngợi. Nội dung khen ngợi: những học sinh có thành tích, cố gắng trong quá trình học tập, rèn luyện phẩm chất, năng lực hoặc có những việc làm tốt. Thời điểm viết Thư khen: Hằng tuần, tháng, cuối kì, cuối năm học hoặc khi học sinh có sự tiến bộ vượt bậc hay có việc làm tốt,...

II. Thực hiện quy hoạch phát triển mạng lưới trường, lớp; củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và công bằng trong tiếp cận giáo dục

1. Rà soát, quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp

Triển khai rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục tiểu học bảo đảm thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019 và công bằng trong tiếp cận giáo dục, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục theo Chương trình GDPT 2018; khắc phục tình trạng trường có quy mô nhỏ hoặc trường

có quy mô lớp học và số học sinh/lớp vượt quá quy định của Điều lệ Trường Tiểu học.

Đối với các trường liên cấp Tiểu học và THCS cần đảm bảo quy định tiêu chuẩn CSVC của trường phổ thông có nhiều cấp học, trong đó khối phòng học tập, thiết bị dạy học, sân chơi bãi tập, khu vực vệ sinh cần bố trí thành các khu riêng biệt cho từng cấp học.

2. Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục và đảm bảo công tác kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

a) Củng cố, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

Triển khai thực hiện đúng tiến độ Kế hoạch số 1584/KH-UBND ngày 31/5/2021 của UBND tỉnh về kế hoạch phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến 2030. Phấn đấu đến 31/12/2023 toàn tỉnh duy trì 100% số xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2; 100% số huyện duy trì đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2. Duy trì 08 đơn vị huyện, thị xã, thành phố đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 (thành phố Điện Biên Phủ, thị xã Mường Lay, các huyện Điện Biên, Điện Biên Đông, Mường Ảng, Tuần Giáo, Mường Chà, Nậm Pồ).

Thời gian tự kiểm tra kết quả phổ cập giáo dục tiểu học cấp xã hoàn thành trước ngày 30/9/2023; cấp huyện, thị xã, thành phố hoàn thành trước ngày 15/11/2023. Báo cáo kết quả phổ cập GDTH cấp huyện, thị xã, thành phố gửi UBND tỉnh, Sở GD&ĐT trước ngày 25/11/2023. UBND tỉnh kiểm tra công nhận các huyện, thị xã, thành phố trong tháng 12/2023 (*Quy trình kiểm tra công nhận các đơn vị đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học thực hiện theo quy định tại Nghị định số 20/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GD&ĐT*).

Nâng cao hiệu quả hoạt động của ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ giai đoạn 2021-2025 các cấp học; xây dựng kế hoạch, tập trung mọi nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và thực hiện giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định tại Luật Giáo dục 2019. Phấn đấu công nhận 126/129 xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3 vào thời điểm 31/12/2023 (97,67%).

b) Thực hiện hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Tiếp tục chỉ đạo các trường tiểu học thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng trong báo cáo tự đánh giá, các khuyến nghị của đoàn đánh giá ngoài và chỉ đạo của cơ quan quản lý. Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương quan tâm, chỉ đạo tập trung nguồn lực để xây dựng hoàn thiện các phòng học bộ môn theo quy định tại Thông tư số 14/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT; xây dựng CSVC các trường học theo quy định tại Thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020 của Bộ GD&ĐT về phòng học bộ môn.

Thực hiện hiệu quả các giải pháp nhằm duy trì, nâng cao chất lượng giáo dục tại các trường tiểu học đã đạt chuẩn quốc gia, tiếp tục kiểm tra công nhận mới các trường tiểu học đủ tiêu chuẩn và kiểm tra công nhận lại các trường đã đạt chuẩn quốc gia sau 5 năm theo quy định tại Thông tư số 17/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018

của Bộ GD&ĐT. Năm học 2023-2024 cấp tiểu học phấn đấu duy trì và công nhận 114/140 (81,42%) trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia.

3. Tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số và dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số trước khi thực hiện chương trình lớp 1

a) Tăng cường tiếng Việt cho học sinh vùng dân tộc thiểu số

Chỉ đạo 100% số trường tiểu học tổ chức tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số qua các môn học và hoạt động giáo dục tối thiểu 01 tiết/tuần. Quan tâm đặc biệt đến 2 tuần đầu năm học của học sinh lớp 1 (dạy nền nếp học tập, sử dụng kí hiệu trong quá trình dạy học, hướng dẫn học sinh cách sử dụng bút, thước, bảng con, sách, vở, tư thế ngồi viết,...); thường xuyên rèn kỹ năng nghe, nói (phát âm), đọc, viết chính tả cho học sinh khối lớp 1,2,3.

Triển khai Kế hoạch số 831/KH-UBND ngày 29/3/2021 của UBND tỉnh về việc thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, học sinh tiểu học vùng dân tộc thiểu số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025 đến các trường có học sinh tiểu học trên địa bàn. Việc dạy học tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số sử dụng các tài liệu đã được Bộ GD&ĐT tổ chức biên soạn, thẩm định và phê duyệt (*Quyết định số 631/QĐ-BGDĐT ngày 15/3/2019 dành cho giáo viên lớp 1 và học sinh lớp 1; Quyết định số 189/QĐ-BGDĐT ngày 20/01/2020 dành cho giáo viên lớp 2 và học sinh lớp 2; Quyết định số 733/QĐ-BGDĐT ngày 19/02/2021 dành cho giáo viên lớp 3 và học sinh lớp 3; Quyết định số 521/QĐ-BGDĐT ngày 21/02/2022 dành cho giáo viên lớp 4 và học sinh lớp 4*). Tổ chức Hội sơ kết 03 năm thực hiện Đề án tăng cường tiếng Việt cho trẻ mầm non, học sinh tiểu học vùng DTTS trong học kỳ I năm học 2023-2024.

Tiếp tục triển khai thực hiện giải pháp dạy Tập làm văn theo hướng mở, dạy học phát triển năng lực môn Tiếng Việt. Tăng cường nội dung đọc hiểu văn bản, mở rộng vốn từ, xây dựng cây từ vựng tiếng Việt, dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc gắn với giao tiếp. Xây dựng thói quen đọc sách cho học sinh thông qua việc tổ chức tiết đọc sách tại thư viện, nâng cao hiệu quả hoạt động của thư viện xanh, thư viện lưu động, thư viện góc lớp, duy trì hiệu quả hoạt động giao lưu tiếng Việt.

b) Tổ chức dạy học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi thực hiện chương trình lớp 1

Các phòng GD&ĐT chỉ đạo, hướng dẫn cơ sở giáo dục tiểu học lựa chọn các lớp 1 có nhiều học sinh gặp khó khăn khi triển khai Chương trình GDPT 2018 để xây dựng kế hoạch dạy học 02 tuần đầu năm học 2023-2024 về tiếng Việt giao tiếp, bảng chữ cái, đồ dùng học tập, tư thế ngồi viết, cách sử dụng bảng con, nề nếp học tập cho học sinh.

4. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, lớp học linh hoạt, lớp ghép

a) Đối với trẻ khuyết tật

Tuyên truyền, hướng dẫn các cơ sở giáo dục thực hiện Luật Người khuyết tật 2010, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC ngày 31/12/2013 của liên Bộ GD&ĐT - Bộ Lao động Thương binh và xã hội - Bộ Tài Chính về Quy định chính sách giáo dục đối với người khuyết tật; Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ GD&ĐT quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

Huy động 100% số trẻ từ 6 đến 10 tuổi khuyết tật có khả năng học tập, học hòa nhập tại các trường có học sinh tiểu học theo Luật Giáo dục 2019. Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất cho phòng hỗ trợ học sinh khuyết tật tại các cơ sở giáo dục tiểu học, đảm bảo yêu cầu về an toàn cho các đơn vị tổ chức giáo dục hòa nhập học sinh khuyết tật đặc biệt là trẻ em mắc bệnh tự kỉ, trầm cảm.

Bảo đảm các điều kiện để trẻ em khuyết tật được tiếp cận với giáo dục, tăng cường giáo dục hòa nhập; tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên về vấn đề giáo dục hòa nhập, trong đó học sinh học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà học sinh được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp học sinh khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

Hiệu trưởng trường có học sinh tiểu học chịu trách nhiệm chỉ đạo việc xây dựng và phê duyệt kế hoạch dạy học hòa nhập học sinh khuyết tật của các khối lớp, phân công giáo viên thực hiện chương trình giáo dục hòa nhập trẻ khuyết tật tại đơn vị. Đánh giá học sinh khuyết tật theo nguyên tắc động viên, khuyến khích sự nỗ lực và sự tiến bộ của học sinh là chính. Việc đánh giá sự tiến bộ của trẻ được ghi trong sổ theo dõi trẻ khuyết tật.

Lập danh sách trẻ khuyết tật trong độ tuổi học tiểu học trên địa bàn (*cả học sinh khuyết tật không có khả năng học tập*); thống kê, báo cáo kết quả giáo dục học sinh khuyết tật tại đơn vị cùng với thống kê báo cáo đầu năm học, cuối học kì 1 và cuối năm học. Tăng cường vai trò, trách nhiệm của phòng GD&ĐT với Trung tâm Hỗ trợ phát triển Giáo dục hòa nhập tỉnh trong quá trình khám sàng lọc, tư vấn, hỗ trợ can thiệp sớm đối với học sinh khuyết tật học hòa nhập tại các cơ sở giáo dục (*theo quy định tại Thông tư số 20/2022/TT-BGDĐT ngày 28/12/2020 của Bộ GD&ĐT quy định về tổ chức và quy chế hoạt động của Trung tâm hỗ trợ giáo dục hòa nhập*).

b) Thực hiện hiệu quả lớp học linh hoạt, lớp ghép

Căn cứ số lượng học sinh và điều kiện của từng trường, từng địa phương, tại các địa bàn khó khăn để đảm bảo quyền lợi học tập của học sinh, các cơ sở giáo dục tiểu học có thể tổ chức các lớp học linh hoạt, lớp ghép để tổ chức các hoạt động dạy học. Mỗi lớp ghép không quá 25 học sinh/lớp và không quá 2 trình độ. Trường hợp đặc biệt có thể ghép 3 trình độ nhưng mỗi lớp không quá 10 học sinh/lớp; nên tổ chức lớp ghép gồm các trình độ liền nhau; hạn chế ghép lớp ở các lớp đầu cấp (lớp 1) với lớp cuối cấp (lớp 5). Chế độ phụ cấp dạy lớp ghép cho giáo viên tiểu học thực hiện theo quy định tại Quyết định số 15/2010/QĐ-TTg ngày 03/3/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

III. Củng cố và tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục

1. Củng cố và phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

a) Thực hiện tuyển dụng và linh hoạt các giải pháp bố trí, sử dụng giáo viên

Tham mưu UBND cấp huyện chỉ đạo rà soát việc tuyển dụng, bố trí, sử dụng giáo viên hợp lý, hiệu quả; đồng thời có biện pháp lâu dài để quy hoạch, tuyển dụng và bố trí đủ giáo viên dạy đúng và đủ các môn học, bảo đảm giáo dục toàn diện học sinh; khắc phục tình trạng thiếu giáo viên hoặc bố trí, sử dụng không đúng cơ cấu môn học, không phù hợp với chuyên ngành đào tạo đối với cấp tiểu học; thực hiện điều tiết giáo viên từ nơi thừa sang nơi thiếu; ưu tiên biên chế để tuyển dụng giáo

viên cho những môn học mới theo Chương trình GDPT 2018.

Thực hiện linh hoạt bố trí, sắp xếp đội ngũ giáo viên hiện có đảm bảo số lượng, cơ cấu để triển khai thực hiện dạy học 2 buổi/ngày đối với 100% số lớp khối 1, khối 2, khối 3 và khối 4. Triển khai thực hiện các giải pháp để có đủ đội ngũ giáo viên môn Tiếng Anh, Tin học và Công nghệ dạy lớp 3, lớp 4 ngay từ đầu năm học 2023-2024; rà soát số lượng giáo viên hiện có, xác định số lượng giáo viên cần có để thực hiện việc giảng dạy Chương trình GDPT 2018 môn Tiếng Anh, Tin học cấp tiểu học của năm học 2024-2025 và các năm học tiếp theo.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tổ, khối, trường, cụm trường 2 buổi/tháng, mỗi buổi 3 tiết, mỗi tiết 45 phút, nội dung sinh hoạt chuyên môn hàng tuần tập trung vào nghiên cứu chương trình giáo dục phổ thông tổng thể, chương trình môn học, chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ quan sát lớp học, nghiên cứu bài học và khai thác các chuyên đề dạy học (*Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ GD&ĐT tạo về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học*).

b) Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên theo hướng dẫn tại Công văn số 1691/KH-SGDĐT ngày 13/7/2023 của Sở GD&ĐT. Đánh giá kết quả bồi dưỡng thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 và Thông tư số 18/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ GD&ĐT.

Đối với đội ngũ giáo viên dạy các môn chuyên (Âm nhạc, Mĩ thuật, GDTC, Tiếng Anh, Tin học) các phòng GD&ĐT chỉ đạo tổ chức bồi dưỡng thường xuyên trong năm học theo cụm trường hoặc toàn huyện sao cho phù hợp với điều kiện của địa phương.

Xây dựng và triển khai kế hoạch tập huấn cho các đối tượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 phù hợp với điều kiện cụ thể của các phòng Giáo dục và Đào tạo trong năm học 2023-2024.

Thực hiện tốt quy định của Bộ GD&ĐT về xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông cốt cán và giáo viên cốt cán các môn học để triển khai bồi dưỡng cán bộ quản lý cơ sở giáo dục phổ thông và giáo viên đại trà theo phương thức bồi dưỡng qua mạng, thường xuyên, liên tục, ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường.

c) Đánh giá xếp loại cán bộ quản lý, giáo viên trường tiểu học

Đánh giá xếp loại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường tiểu học thực hiện theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 của Bộ GD&ĐT về chuẩn Hiệu trưởng trường tiểu học. Đánh giá xếp loại giáo viên tiểu học thực hiện theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ GD&ĐT quy định Chuẩn nghề nghiệp giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông.

Khuyến khích các đơn vị đổi mới công tác quản lý đánh giá xếp loại cán bộ quản lý và giáo viên theo hướng chất lượng, hiệu quả, sáng tạo.

d) Thi giáo viên giỏi cấp tiểu học

Các phòng GD&ĐT tổ chức thi giáo viên giỏi cấp huyện theo quy định tại

Thông tư số 22/2019/TT-BGDĐT ngày 20/12/2019 của Bộ GD&ĐT. Sở GD&ĐT tổ chức thi giáo viên làm Tổng phụ trách Đội giỏi trong học kỳ 1 năm học 2023-2024, thi giáo viên giỏi cấp Tiểu học trong học kỳ II năm học 2023-2024.

2. Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu

a) Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Huy động mọi nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các tổ chức xã hội và sự đóng góp công sức của nhân dân để xây dựng mới, tu sửa kịp thời số phòng học hiện có đảm bảo có đủ 01 phòng học/lớp; chuẩn bị đủ các điều kiện cho triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp (1,2,3,4) giảm tối đa phòng học tạm, phòng học mượn.

Trang bị bàn ghế học sinh đảm bảo tiêu chuẩn bàn ghế học sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16/6/2011 của Bộ GD&ĐT, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế.

Tiếp tục đầu tư xây dựng mới các phòng chức năng theo quy định của Điều lệ Trường Tiểu học, xây dựng bổ sung công trình vệ sinh và nước sinh hoạt kiên cố cho các trường còn thiếu, phấn đấu 100% các trường tiểu học có đủ điều kiện về CSVC đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục học sinh.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch kinh phí và tổ chức mua thiết bị dạy học mới theo quy định tại Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ GD&ĐT đảm bảo 01 bộ thiết bị tối thiểu/01 lớp theo quy định. Tiếp tục sử dụng những thiết bị hiện có như "Bộ đồ dùng dạy học Tiếng Việt 1, bộ đồ dùng dạy học Toán 1, bộ chữ dạy tập viết, tranh ảnh, bản đồ, dụng cụ đo lường, bộ lắp ghép kỹ thuật".

Chủ động tăng cường khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học cho các cơ sở giáo dục. Tiếp tục xây dựng các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với độ tuổi học sinh tiểu học. Phát động phong trào tự làm đồ dùng dạy học, trang trí lớp học một cách linh hoạt, sáng tạo đáp ứng đổi mới phương pháp dạy học, phù hợp với tâm lý học sinh.

Tiếp tục đầu tư phòng máy tính phục vụ dạy Tin học cho các trường còn thiếu. Phát triển kho video bài dạy minh họa của đội ngũ giáo viên giỏi để giúp các giáo viên tham khảo, sử dụng để hỗ trợ trong công tác dạy và học các nội dung theo Chương trình GDPT 2018.

b) Nâng cao hoạt động của thư viện trường học

Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở giáo dục chủ động triển khai hiệu quả thiết thực các hoạt động thư viện, hoạt động khuyến đọc, nâng cao văn hóa đọc trong nhà trường; sắp xếp bố trí nhân viên thư viện đúng chuyên môn làm công tác thiết lập và vận hành thư viện. Chỉ đạo thực hiện hiệu quả tiết đọc thư viện hàng tuần, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý thư viện, phát triển thư viện số, thư viện trực tuyến; huy động sự tham gia của cha mẹ học sinh và cộng đồng trong quá trình tổ chức hoạt động nhằm góp phần xây dựng văn hóa đọc trong nhà trường và cộng đồng.

Nghiên cứu, nhân rộng mô hình thư viện thân thiện trường tiểu học phù hợp

với thực tế của địa phương. Triển khai thực hiện nghiêm túc Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ GD&ĐT nhằm tiếp tục củng cố, đổi mới và nâng cao chất lượng hiệu quả của thư viện trong các trường tiểu học; thực hiện tốt việc lưu trữ sách giáo khoa để sử dụng lâu dài, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

3. Tăng cường chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo và giáo dục kỹ năng công dân số

a) Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong giáo dục đào tạo

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch thực hiện Đề án "Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo giai đoạn 2022-2025, định hướng đến 2030" phù hợp với điều kiện địa phương. Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, tập huấn sử dụng thiết bị chuyển đổi số cho giáo viên; khuyến khích các cơ sở giáo dục duy trì phương thức dạy học trực tuyến đối với một số môn học, hoạt động giáo dục; chuẩn bị sẵn các phương án sẵn sàng đáp ứng yêu cầu tổ chức dạy học trong điều kiện thiên tai, dịch bệnh xảy ra không thể tổ chức dạy học trực tiếp được.

Chỉ đạo 100% cán bộ quản lý, giáo viên sử dụng hệ thống “Trường học kết nối”, khai thác sử dụng "Hành trang số", phát huy hiệu quả nguồn tài nguyên, kinh nghiệm của giáo viên toàn cấp học trong quá trình bồi dưỡng tập trung và tự bồi dưỡng trên hệ thống LMS. Tổ chức các hoạt động chuyên môn; sưu tầm, tuyển chọn tư liệu, xây dựng kho tư liệu chuyên môn, thiết kế bài giảng điện tử, ghi hình các hoạt động dạy học, sự kiện thể thao, giao lưu tiếng Việt, hoạt động câu lạc bộ, giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động Đội Thiếu niên tiền phong (TNTP) Hồ Chí Minh, Sao nhi đồng.

Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục và công tác thống kê, báo cáo, quản lý dữ liệu bằng hệ thống phần mềm quản lý trường tiểu học, phần mềm EQMS trong cơ sở dữ liệu (csdl.moet.gov.vn), phần mềm phổ cập giáo dục và xóa mù chữ, phần mềm thực đơn cân bằng dinh dưỡng, phần mềm dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình VTV. Thường xuyên khai thác thông tin trên mạng Internet và truy cập Website www.dienbien.edu.vn, www.tieuhocmoet.gov.vn, www.moet.gov.vn, Website của các Sở Giáo dục và Đào tạo trong khu vực và trên phạm vi cả nước.

Hiệu trưởng các trường có học sinh tiểu học quyết định và cho phép cán bộ quản lý, tổng phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh, giáo viên, nhân viên thư viện, nhân viên y tế được phép sử dụng hồ sơ (bao gồm: hồ sơ chuyên môn, hồ sơ thư viện, hồ sơ theo dõi công tác y tế trường học, kế hoạch hoạt động công tác đội TNTP Hồ Chí Minh, kế hoạch dạy học các môn học, kế hoạch tuần,...) điện tử để quản lý trên môi trường số. Báo cáo số lượng (kèm theo danh sách) cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được phép sử dụng hồ sơ điện tử về phòng GD&ĐT trước ngày 25/9/2023.

b) Triển khai thực hiện đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở tiểu học

Thực hiện việc đưa nội dung giáo dục kỹ năng công dân số vào giảng dạy ở cấp tiểu học thông qua dạy học môn Tin học; tích hợp giáo dục kỹ năng công dân số thông qua tổ chức dạy học các môn học, hoạt động giáo dục theo hướng dẫn của Bộ

GD&ĐT.

4. Tăng cường huy động nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục

Thực hiện đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo quy định tại Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập. Tham mưu UBND cấp huyện đầu tư kinh phí cho việc xây dựng phòng học, phòng học bộ môn, mua sắm thiết bị tối thiểu thực hiện Chương trình GDPT 2018; ưu tiên bố trí ngân sách địa phương cho việc thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu của ngành giáo dục với các chương trình, dự án, đề án khác đã được phê duyệt; thực hiện huy động các nguồn tài chính hợp pháp khác để tăng cường CSVC, thiết bị dạy học, sách giáo khoa cho các cơ sở giáo dục tiểu học thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2023-2024. Quan tâm đầu tư bổ sung, kinh phí nâng cấp xây dựng, cải tạo thư viện trường học đáp ứng yêu cầu triển khai chương trình GDPT 2018 tại địa phương. Khuyến khích các trường xây dựng thư viện lớp học, thư viện xanh, thư viện di động phù hợp với điều kiện thực tế.

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiểu học sử dụng hiệu quả các nguồn lực được huy động để chuyển hóa thành chất lượng giáo dục của nhà trường; xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường thực hiện quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về kế hoạch dạy học và giáo dục theo quy định; đảm bảo sự tham gia của các lực lượng xã hội như cha mẹ học sinh, cộng đồng xã hội...giúp nhà trường huy động được các nguồn lực và cộng đồng trách nhiệm trong việc xây dựng, thực thi và giám sát việc thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

Các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức truyền thông về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và Đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban chấp hành Trung ương khóa XI, Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông của Quốc hội, Chương trình GDPT 2018 của Bộ GD&ĐT dưới nhiều hình thức, đa dạng, hiệu quả.

Nêu gương các cơ sở giáo dục điển hình thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học.

Tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành. Tiếp tục tăng cường truyền thông nội bộ, bảo đảm các chủ trương đổi mới, quy định của ngành đến được từng cán bộ, giáo viên, người lao động trong các cấp quản lý và cơ sở giáo dục; tổ chức tập huấn cho cán bộ chuyên trách truyền thông nhằm nâng cao kỹ năng phát ngôn và cung cấp thông tin về giáo dục.

Tăng cường truyền thông về các hoạt động nâng cao nhận thức đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, công tác chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tại các cơ sở giáo dục tiểu học cho việc triển khai Chương trình GDPT 2018.

Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục chủ động viết và đưa tin, bài về

các hoạt động của Ngành, tập trung vào các tin bài về việc triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của cấp học để khích lệ các thầy giáo, cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

IV. Các hoạt động khác

1. Tổ chức tốt ngày toàn dân đưa trẻ đến trường và khai giảng năm học mới vào ngày 05/9/2023. Thực hiện nghiêm túc việc Chào cờ và học sinh hát Quốc ca vào thứ 2 hàng tuần theo quy định tại văn bản số 1525/BGDĐT-CTHSSV ngày 29/3/2010 của Bộ GD&ĐT;

2. Tăng cường lý tưởng cách mạng, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, giá trị sống cho học sinh; đảm bảo an toàn trường học, phòng chống tội phạm cho thiếu niên, nhi đồng. Tổ chức tốt hoạt động tư vấn tâm lý trong trường Tiểu học theo hướng dẫn tại Thông tư số 31/2017/TT-BGDĐT ngày 18/12/2017 của Bộ GD&ĐT.

3. Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ công tác Đội TNTP Hồ Chí Minh, giáo dục Nhi đồng với công tác giáo dục đạo đức, lối sống của nhà trường.

4. Khuyến khích các đơn vị tổ chức các hoạt động giáo dục, giao lưu, các sân chơi trí tuệ bổ ích và thân thiện nhằm phát triển năng lực, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh Tiểu học như "Giao lưu tiếng Việt, giao lưu Toán tuổi thơ, kể chuyện theo sách, triển lãm sách, triển lãm tranh, tìm hiểu An toàn giao thông, câu lạc bộ tiếng Anh, Tin học". Khi tổ chức các hoạt động giáo dục, sân chơi trí tuệ và giao lưu phải phù hợp với đặc điểm tâm lý học sinh tiểu học, không thành lập đội tuyển để ôn luyện, tập huấn gây căng thẳng cho học sinh; không căn cứ vào kết quả của học sinh tham gia các hoạt động giao lưu để xếp loại thi đua đối với các đơn vị.

5. Tiếp tục mở rộng việc đầu tư, xây dựng và tổ chức các sân trường tiểu học thân thiện, an toàn trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với học sinh tiểu học. Tổ chức kiểm tra công nhận trường học an toàn, phòng chống tai nạn, thương tích theo quy định tại Quyết định số 4458/QĐ-BGDĐT ngày 22/8/2007 của Bộ GD&ĐT.

6. Tổ chức các hoạt động thể dục thể thao theo các môn thi đấu tại Hội khỏe Phù Đổng cấp huyện. Các trường tiểu học đã được đầu tư xây dựng sân bãi, trang bị cơ sở vật chất đầy mạnh hướng dẫn nội dung bơi, bóng ném, bóng rổ, Aerobic... nhằm nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho học sinh.

7. Tích hợp giáo dục nội dung giáo dục Quốc phòng và An ninh vào các môn học theo quy định tại Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ GD&ĐT. Mua sắm bổ sung thiết bị giáo dục Quốc phòng theo quy định tại Thông tư số 01/2018/TT-BGDĐT ngày 26/01/2018 của Bộ GD&ĐT về danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học.

8. Triển khai sử dụng Bộ tài liệu giáo dục an toàn giao thông dành cho học sinh tiểu học ban hành kèm theo Quyết định số 4667/QĐ-BGDĐT ngày 24/12/2020 của Bộ GD&ĐT để giáo dục tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục an toàn giao thông vào quá trình dạy học các môn học, hoạt động giáo dục trong trường tiểu

học.

9. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền giáo dục về phòng chống tai nạn thương tích, xâm hại trẻ em; giáo dục bảo vệ nguồn nước sạch, vệ sinh môi trường, tiết kiệm năng lượng, biến đổi khí hậu, giáo dục về quyền và bổn phận của trẻ em. Thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19, dịch bệnh theo mùa, bệnh tay chân miệng, tẩy giun trong các cơ sở giáo dục tiểu học theo hướng dẫn của Bộ Y tế và các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và Sở GD&ĐT.

10. Thực hiện theo dõi sức khỏe học sinh theo quy định tại Thông tư số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/5/2016 của liên Bộ GD&ĐT – Bộ Y tế quy định về công tác y tế trường học.

V. Công tác thống kê, báo cáo

1. Báo cáo tình hình đầu năm học gửi về Sở trước ngày 20/9/2023.
2. Báo cáo số liệu thống kê PC.GDTH hoàn thành trước ngày 30/9/2023.
3. Báo cáo sơ kết học kỳ I và các biểu mẫu thống kê giữa năm học 2023-2024 gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 25/01/2024.
4. Báo cáo tổng kết năm học 2023-2024 và thống kê cuối năm học gửi Sở Giáo dục và Đào tạo trước ngày 31/5/2024.
5. Thống kê xếp loại Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, giáo viên Tiểu học theo chuẩn nghề nghiệp gửi Sở GD&ĐT trước ngày 10/6/2024.
6. Căn cứ thời gian gửi báo cáo về Sở, các phòng GD&ĐT chỉ đạo các trường nhập số liệu thống kê chính xác trong phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục, đúng thời gian quy định. Trong trường hợp đột xuất gửi báo cáo về Sở GD&ĐT tạo theo địa chỉ Email “phonggdth.sodienbien@moet.edu.vn” để Sở kịp thời báo cáo UBND tỉnh và Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Trên đây là hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 đối với giáo dục Tiểu học. Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thị xã, thành phố căn cứ nội dung tại Văn bản này và tình hình cụ thể của đơn vị, xây dựng kế hoạch chi tiết, tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 tại đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ Giáo dục tiểu học Bộ Giáo dục và Đào tạo (B/c);
- Lãnh đạo Sở GD&ĐT;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các phòng CMNV Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, GDMN-TH.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Đạt

KẾ HOẠCH DẠY HỌC (9 buổi/ tuần)

(Kèm theo Công văn số /SGDDĐT-GDMT ngày /8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Biểu số: 01-HKI

A. Môn học và hoạt động giáo dục	Số tiết/học kỳ 1				
	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Tiếng Việt	216	180	126	126	144
Toán	54	90	90	90	90
Tiếng Anh	0	0	72	72	72
Đạo đức	18	18	18	18	18
Tự nhiên - Xã hội	36	36	36	0	0
Lịch sử và Địa lí	0	0	0	36	36
Khoa học	0	0	0	36	36
Tin học	0	0	18	18	36
Công Nghệ	0	0	18	18	0
Giáo dục thể chất (Thể dục lớp 5)	36	36	36	36	36
Nghệ thuật (Âm nhạc)	18	18	18	18	18
Nghệ thuật (Mỹ Thuật)	18	18	18	18	18
Hoạt động trải nghiệm	54	54	54	54	0
Kĩ thuật lớp 5	0	0	0	0	18
Hoạt động giáo dục lớp 5	0	0	0	0	36
Tăng cường tiếng Việt	18	18	18	0	0
Đọc sách tại thư viện	18	18	18	18	18
Tổng số tiết học bắt buộc /học kỳ 1	486	486	540	558	576
B. Tự chọn					
Tiếng dân tộc (Dân tộc Thái hoặc dân tộc Mông)	36	36	36	36	36
Tiếng Anh	36	36	0	0	0
Câu lạc bộ	18	18	18	18	18
Tổng số tiết tự chọn/học kỳ 1	90	90	54	54	54

KẾ HOẠCH DẠY HỌC (9 buổi/ tuần)

(Kèm theo Công văn số /SGDDT-GDMT ngày /8/ 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Biểu số: 02-HKII

A. Môn học và hoạt động giáo dục	Số tiết/học kỳ 2				
	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Tiếng Việt	204	170	119	119	136
Toán	51	85	85	85	85
Tiếng Anh	0	0	68	68	68
Đạo đức	17	17	17	17	17
Tự nhiên - Xã hội	34	34	34	0	0
Lịch sử và Địa lí	0	0	0	34	34
Khoa học	0	0	0	34	34
Tin học	0	0	17	17	34
Công nghệ	0	0	17	17	0
Giáo dục thể chất (Thể dục lớp 5)	34	34	34	34	34
Nghệ thuật (Âm nhạc)	17	17	17	17	17
Nghệ thuật (Mĩ thuật)	17	17	17	17	17
Hoạt động trải nghiệm	51	51	51	51	0
Kĩ thuật lớp 5	0	0	0	0	17
Hoạt động giáo dục lớp 5	0	0	0	0	34
Tăng cường tiếng Việt	17	17	17	0	0
Đọc sách tại thư viện	17	17	17	17	17
Tổng số tiết học bắt buộc/học kỳ 2	459	459	510	527	544
B. Tự chọn					
Tiếng dân tộc (Dân tộc Thái hoặc dân tộc Mông)	34	34	34	34	34
Tiếng Anh	34	34	0	0	0
Câu lạc bộ	17	17	17	17	17
Tổng số tiết tự chọn/học kỳ 2	85	85	51	51	51

Lưu ý: Thời gian cho các tiết câu lạc bộ trong bảng kế hoạch được sử dụng để học các môn Âm nhạc, Khiêu vũ, Nhạc cụ, Mĩ Thuật, Thể dục nhịp điệu, Bóng đá, Bóng rổ, Bóng bàn, Cờ vua, Võ thuật, Kỹ năng sống, Giáo dục lối sống...

Các phòng Giáo dục và Đào tạo căn cứ tình hình thực tế chỉ đạo các trường sắp xếp thời khoá biểu đảm bảo đúng, đủ số môn học và số tiết học theo chương trình các môn học của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hoạt động vui chơi tập thể ở sân trường trong các giờ ra chơi được tổ chức linh hoạt, sinh động, bằng nhiều hình thức phong phú nhưng phải gọn nhẹ, tránh quá tải cho học sinh.

Thời gian cho mỗi tiết học lớp 1,2,3,4 là 35 phút; lớp 5 từ 35 đến 40 phút, mỗi buổi học không quá 4 giờ (240 phút). Thời gian nghỉ chuyển tiết, nghỉ vui chơi, thể dục giữa giờ, tổ chức kiểm tra định kỳ trong năm học của các khối lớp do Hiệu trưởng quy định.

DANH MỤC**SÁCH TỐI THIỂU ĐỐI VỚI HỌC SINH TIỂU HỌC**

(Kèm theo công văn số /SGDDĐT-GDMT ngày /8/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Biểu số: 03

Sách giáo khoa Chương trình GDPT 2018				Sách giáo khoa Chương trình GDPT 2006
Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Tiếng Việt 1 (tập 1,2)	Tiếng Việt 2 (tập 1,2)	Tiếng Việt 3 (tập 1,2)	Tiếng Việt 2 (tập 1,2)	Tiếng Việt 2 (tập 1,2)
Toán 1	Toán 2	Toán 3	Toán 4	Toán 5
Tiếng Anh 1	Tiếng Anh 2	Tiếng Anh 3	Tiếng Anh 4	Tiếng Anh 5 (tập 1,2)
		Tin học 3	Tin học 4	Cùng học tin học 5
		Công nghệ 3	Công nghệ 4	Kĩ thuật 5
			Lịch sử và Địa lý 4	Lịch sử và Địa lý 5
Tự nhiên xã hội 1	Tự nhiên xã hội 2	Tự nhiên xã hội 3	Khoa học 4	Khoa học 5
Đạo đức 1	Đạo đức 2	Đạo đức 3	Đạo đức 4	Đạo đức 5
Âm nhạc 1	Âm nhạc 2	Âm nhạc 3	Âm nhạc 4	Âm nhạc 5
Mĩ thuật 1	Mĩ thuật 2	Mĩ thuật 3	Mĩ thuật 4	Mĩ thuật 5
Giáo dục thể chất 1	Giáo dục thể chất 2	Giáo dục thể chất 3	Giáo dục thể chất 4	Thể dục 5
Hoạt động trải nghiệm 1	Hoạt động trải nghiệm 2	Hoạt động trải nghiệm 3	Hoạt động trải nghiệm 4	
Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Điện Biên lớp 1	Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Điện Biên lớp 2	Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Điện Biên lớp 3	Tài liệu giáo dục địa phương tỉnh Điện Biên lớp 4	

DANH MỤC**SÁCH TỐI THIỂU ĐỐI VỚI HỌC SINH TIỂU HỌC MÔ HÌNH VNEN**

(Kèm theo công văn số /SGDĐT- GDMT ngày /8/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

Biểu số : 04

TT	Lớp 5
1	Hướng dẫn học Tiếng Việt 5 (tập 1A, tập 1B, tập 2A, tập 2B)
2	Hướng dẫn học Toán 5 (tập 1A, tập 1B, tập 2A, tập 2B)
3	Hướng dẫn học Khoa học 5 (tập 1,2)
4	Hướng dẫn học Lịch sử và Địa lí 5 (tập 1,2)